

The Saigon International
University



Khóa luận
tốt nghiệp

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Ngành

Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

Đề tài:

**Phân tích quy trình nhập khẩu hàng hóa Kho Ngoại Quan - Kho 6
TBS**

Giảng viên hướng dẫn

ThS. Mai Văn Thành

Sinh viên

Đào Minh Quân

MSSV: 34012002067



Lewis Campus

Email: admission@siu.edu.vn
Website: www.siu.edu.vn

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	4
DANH SÁCH CÁC BẢNG SỬ DỤNG	5
DANH SÁCH CÁC BIỂU ĐỒ ,SƠ ĐỒ ,HÌNH ẢNH,ĐỒ THỊ	6
Chương 1: TỔNG QUAN KHO NGOẠI QUAN	10
1.1 KHÁI QUÁT VỀ KHO NGOẠI QUAN	10
1.1.1 Định nghĩa	10
1.1.2 Nhiệm vụ của kho KNQ	10
1.1.3 Tại sao phải gửi hàng KNQ	11
1.1.4 Ưu nhược điểm của KNQ	12
1.2 QUẢN LÝ KHO NGOẠI QUAN	13
1.3.PHÂN LOẠI KHO NGOẠI QUAN	14
Chương 2: PHÂN TÍCH QUY TRÌNH NHẬP KHẨU HÀNG HÓA KHO NGOẠIQUAN- KHO 6 TBS	15
2.1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN KHO NGOẠI QUAN- KHO 6 TBS	15
2.1.1 Lịch sử hình thành và phát triển của công ty, xí nghiệp	15
2.1.2 Phương thức kinh doanh (tự doanh, gia công, ủy thác, đại lý...)	20
2.1.3 Bộ máy tổ chức, nhiệm vụ chức năng của các phòng ban	22
2.1.4 Địa bàn kinh doanh (trong nước, xuất khẩu...)	25
2.1.5 Tình hình tài chính: vốn, chi phí, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, tình hình công nợ và khả năng thanh toán	27
2.1.6 Tỷ lệ hoàn thành chứng từ	28
2.2 PHÂN TÍCH QUY TRÌNH NHẬP KHẨU KHO NGOẠI QUAN	32
2.2.1 Quy trình nhập hàng hóa vào Kho Ngoại Quan của Công ty	32
2.2.2 Phân tích quy trình nhập hàng từ nước ngoài vào KNQ dựa vào chứng từ thực tế	34
2.2.3 Nhận xét về quy trình thực hiện	53
Chương 3: GIẢI PHÁP- KIẾN NGHỊ QUY TRÌNH NHẬP KHẨU	55
3.1 GIẢI PHÁP CẢI THIỆN QUY TRÌNH NHẬP KHẨU	55
3.2 MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NHÀ NƯỚC	58
TÀI LIỆU THAM KHẢO	59

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Tên từ viết tắt	Diễn giải (Tiếng Việt)	Diễn giải (Tiếng Anh)
TBS'Logistics	Công ty Cổ phần Thương mại và Du Lịch Bình Dương	
CPTM	Cổ phần Thương mại	
DL	Du lịch	
TBS	Thái Bình Shoes	
KBHQ	Khai báo Hải quan	
HQCK	Hải quan Cửa khẩu	
KNQ	Kho Ngoại quan	Boned warehouse
CCHQ	Chi Cục Hải quan	
CK	Cửa khẩu	
TK	Tờ khai	
CH	Chủ hàng	
HQ	Hải quan	
DN	Doanh nghiệp	
DNVT	Doanh nghiệp vận tải	
BBBG	Biên bản bàn giao	
PTVT	Phương tiện vận tải	
e-Customs	Hệ thống khai báo Hải quan	
GN.XNK	Phòng Giao nhận xuất nhập khẩu	

B/L	Vận tải đơn	Bill of Lading
INV	Hóa đơn	Commercial Invoice
A/N	Thông báo hàng đến	Arrival Notice
P/L	Phiếu đóng gói	Packing list
EIR	Phiếu ghi nhận tình trạng container	Equipment Interchange Receipt

DANH SÁCH CÁC BẢNG SỬ DỤNG

STT	NỘI DUNG	VỊ TRÍ
1	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023/2022	2.1.5 Tình hình tài chính: vốn, chi phí, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, tình hình công nợ và khả năng thanh toán.
2	Diễn giải “Hàng hóa từ nước ngoài nhập vào KNQ”	2.2.1 Quy trình nhập hàng hóa vào Kho Ngoại Quan của Công ty
3	Thông tin về lô hàng	2.2.2 Phân tích quy trình nhập hàng từ nước ngoài vào KNQ dựa vào chứng từ thực tế
4	Nội dung cần phải kiểm tra	

DANH SÁCH CÁC BIỂU ĐỒ ,SƠ ĐỒ ,HÌNH ẢNH,ĐỒ THỊ

STT	NỘI DUNG	VỊ TRÍ
1	6 ngành kinh doanh	2.1.2 Phương thức kinh doanh (tự doanh, gia công, ủy thác, đại lý...)
2	Sơ đồ cơ cấu tổ chức của công ty	2.1.3 Bộ máy tổ chức, nhiệm vụ chức năng của các phòng ban.
3	Bản đồ từ TBS đi các cảng, sân bay, khu công nghiệp	2.1.4 Địa bàn kinh doanh (trong nước, xuất khẩu...)
4	Sơ đồ quy trình nhập hàng vào Kho Ngoại Quan-KNQ	2.2.1 Quy trình nhập hàng hóa vào Kho Ngoại Quan của Công ty
5	Tỷ lệ hoàn thành hóa đơn 2022	Tỷ lệ hoàn thành chứng từ
6	Tỷ lệ hoàn thành hóa đơn 2023	
7	Sự chuyển biến của các doanh nghiệp	

8	Màn hình đăng ký mở tờ khai Hải quan điện tử trên phần mềm ECUS/VNACCS	2.2.2 Phân tích quy trình nhập hàng từ nước ngoài vào KNQ dựa vào chứng từ thực tế
9	Trang thông tin chung của tờ khai Hải quan	
10	Trang thông tin chung của tờ khai Hải quan(1)	
11	Trang thông tin chung 2 của tờ khai Hải quan	
12	Trang thông tin chung 2 của tờ khai Hải quan(2)	
13	Trang danh sách hàng của tờ khai Hải quan	
14	Màn hình in mã vạch thông quan	

LỜI MỞ ĐẦU

Trong xu hướng toàn cầu hóa để hội nhập nền kinh tế thế giới và tham gia phát triển nhiều lĩnh vực, ngoại thương là một nhánh kinh tế quan trọng của mỗi quốc gia. Với sự trao đổi của nhiều nước, trong đó, Việt Nam cũng tích cực tham gia vào sân chơi chung với các nước. Hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu đã tạo ra quan hệ thương mại, xuất nhập khẩu giữa các quốc gia. Quan hệ thương mại trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đã giúp lượng hàng hóa xuất nhập khẩu vào Việt Nam tăng trưởng nên sự xuất hiện của kho hải quan đã giúp việc lưu thông hàng hóa không bị gián đoạn. Và nó cũng giúp nhà nhập khẩu cảm thấy an toàn và là một lựa chọn đầu tư tối ưu giúp nhà nhập khẩu tiết kiệm một khoản đầu tư đáng kể so với nhà kho hoặc nhà kho truyền thống và việc bảo trì.

Đặc biệt:

- + Dễ dàng giải quyết vấn đề lưu trữ theo mùa.
- + Hàng hóa trong kho ngoại quan vừa là hàng mẫu để giới thiệu cho khách hàng tiềm năng vừa là hàng hóa sẵn sàng để bán bất cứ lúc nào
- + Hàng hóa trong kho ngoại quan có thể được vận chuyển miễn thuế đến khu miễn thuế để bán.
- + Chủ hàng có quyền chuyển quyền sở hữu hàng hóa hoặc miễn thuế chuyển hàng sang kho hải quan khác
- + Cung cấp các dịch vụ khác như đóng gói, phân phối bao bì, dán nhãn, định giá, mã vạch, giao hàng cho khách

Phù hợp với định hướng phát triển, tôi chọn làm đề tài thực tập của mình tại công ty "**PHÂN**

TÍCH QUY TRÌNH NHẬP KHẨU HÀNG HÓA KHO NGOẠI QUAN- KHO 6 TBS".

Mục đích nội dung bài khóa luận nhằm phân tích thực tế quá trình nhập hàng vào kho ngoại quan của công ty và nêu bật những điểm yếu, thách thức mà công ty đã giải quyết. Tôi có kiến thức và có cơ hội được tham gia đào tạo thực tế và tích lũy thêm kinh nghiệm trong quá trình tiếp nhận hải quan tại công ty. Tôi hiểu rằng việc nhập một lô hàng về Việt Nam và nhập một lô hàng từ kho hải quan về sản xuất và tiêu thụ trong nước là điều không hề dễ dàng và cần nhiều quy trình.

Bài khóa luận sẽ được chia làm 3 chương:

- **Chương 1: TỔNG QUAN KHO NGOẠI QUAN**
- **Chương 2: PHÂN TÍCH QUY TRÌNH NHẬP KHẨU HÀNG HÓA KHO NGOẠI QUAN- KHO 6 TBS**
- **Chương 3: GIẢI PHÁP- KIẾN NGHỊ QUY TRÌNH NHẬP KHẨU**

Chương 1: TỔNG QUAN KHO NGOẠI QUAN

1.1 KHÁI QUÁT VỀ KHO NGOẠI QUAN

1.1.1 Định nghĩa

Theo khoản 10 Điều 4 Luật Hải quan 2014, kho ngoại quan được xác định là nơi lưu giữ hàng hóa sau khi hoàn thành thủ tục hải quan, đặc biệt khi hàng hóa được gửi chờ xuất khẩu.

Điều này áp dụng khi hàng hóa được vận chuyển từ nước ngoài nhập khẩu vào kho ngoại quan để chờ xuất khẩu ra nước ngoài hoặc nhập khẩu vào Việt Nam. Khu vực kho bãi được chỉ định sử dụng làm nơi lưu trữ chính để xử lý hàng hóa trong quá trình xuất nhập khẩu.

1.1.2 Nhiệm vụ của kho KNQ

Đóng gói và gia cố:

Các gói hàng được đóng gói và gia cố để đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển hoặc bảo quản.

Phân loại và bảo trì:

Hàng hóa được phân loại theo các tiêu chí nhất định và việc bảo trì được thực hiện nếu cần thiết để bảo quản Các mặt hàng. trong tình trạng hoàn hảo.

Phân chia hoặc kết hợp các sản phẩm:

Sản phẩm Các sản phẩm có thể được phân chia hoặc kết hợp với nhau theo yêu cầu của khách hàng hoặc để tối ưu hóa việc vận chuyển và bảo quản.

Đóng gói của sản phẩm: Sản phẩm đóng gói lại còn được gia công tại kho ngoại quan, giúp bảo vệ hàng hóa, chuẩn bị xuất khẩu hoặc nhập khẩu.

Lấy mẫu hàng hóa:

Lấy mẫu hàng hóa để kiểm tra chất lượng, đảm bảo tuân thủ với các tiêu chuẩn, quy định trước khi xuất khẩu hàng hóa. hoặc nhập khẩu.

Thay đổi quyền sở hữu:

Hoạt động liên quan đến chuyển nhượng quyền sở hữu hàng hóa.

Đặc biệt đối với kho đặc biệt:

Đối với kho chứa dầu, hóa chất và các loại hàng hóa đặc thù, có thể thực hiện thao tác chuyên hóa, pha trộn trong phạm vi cho phép, đảm bảo không gây nguy hiểm cho môi trường.

Thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa:

Thủ tục hải quan liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa từ Kho ngoại quan ở

1.1.3 Tại sao phải gửi hàng KNQ

Có nhiều lý do tại sao doanh nghiệp cần sử dụng kho ngoại quan. Đầu tiên, kho ngoại quan giúp doanh nghiệp tăng cường khả năng quản lý hàng hóa và nguồn lực. Khi có một kho ngoại quan hiệu quả, doanh nghiệp có thể tổ chức và sắp xếp hàng hóa một cách hiệu quả hơn, từ đó giảm thiểu thời gian và công sức tìm kiếm sản phẩm cần thiết. Ngoài ra, kho ngoại quan cũng giúp doanh nghiệp tiết kiệm không gian và tối ưu hóa sử dụng nguồn lực, từ đó giảm thiểu chi phí và tăng cường hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Cuối cùng, kho ngoại quan còn giúp doanh nghiệp nhanh chóng đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Bằng cách có sẵn hàng hóa trong kho ngoại quan, doanh nghiệp có thể cung cấp sản phẩm một cách nhanh chóng và linh hoạt khi khách hàng yêu cầu. Tóm lại, sử dụng kho ngoại quan mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp, từ việc tăng cường quản lý hàng hóa và nguồn lực, tiết kiệm không gian và tối ưu hóa nguồn lực, đến việc nhanh chóng đáp ứng nhu cầu của khách hàng. **Hàng nhập:** Khi xuất khẩu hàng hóa vào Việt Nam, các doanh nghiệp nước ngoài cần có một kho bãi để lưu trữ hàng hóa, nhưng không cần phải thực hiện các thủ tục thông quan và đóng thuế

tại Việt Nam. Sau đó, các doanh nghiệp tại Việt Nam sẽ nhận hàng và tiến hành thủ tục nhập hàng, sau đó hoàn thiện các thủ tục đóng thuế và chuyển hàng về kho của doanh nghiệp.

Hàng xuất: Khi các doanh nghiệp Việt Nam có hợp đồng gia hạn xuất khẩu hàng ra nước khác, họ cần có một kho để lưu trữ và gom hàng từ các nhà sản xuất ở Việt Nam để đóng gói và vận chuyển sang nước ngoài trong một lần. Mỗi doanh nghiệp sẽ tự mở tờ khai xuất và đưa hàng vào kho ngoại quan theo hợp đồng đã ký.

1.1.4 Ưu nhược điểm của KNQ

Ưu điểm:

Không cần phải đóng thuế nhập khẩu khi hàng vào kho ngoại quan.

Đây là ưu điểm lớn nhất. Hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài được lưu giữ tại kho thông quan và chờ thông quan vào thị trường trong nước. Thời gian lưu kho lên tới 5 năm cho đến khi có đơn đặt hàng của người mua hoặc hàng hóa được lưu kho mà không có giấy phép nhập khẩu hoặc tương tự. hồ sơ không đáp ứng điều kiện chứng nhận không cần phải nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa.

Doanh nghiệp có kho ngoại quan dễ dàng lên kế hoạch, sắp xếp hàng hóa, từ đó giảm chi phí và thời gian cung cấp dịch vụ. >Các công ty lưu trữ hàng hóa trong kho ngoại quan có thể dễ dàng theo dõi tình trạng hàng hóa lưu trữ.

Nhược điểm:

Nhiều thủ tục và quy định cần thiết đối với một số loại hàng hóa, trong đó có những nội dung sau:

Cần phải thực hiện các bước với Tổng cục Hải quan, nơi quản lý kho ngoại quan đối với hàng hóa đến từ các khu vực quốc gia không có thuế hoặc nước ngoài.

Cần báo cáo thông tin chi tiết về hàng hóa cho Cục Hải quan quản lý kho ngoại quan đối với hàng hóa từ kho ngoại quan xuất khẩu ra nước ngoài hoặc đưa vào trong nước hoặc khu phi thuế quan.

Cần phải làm thủ tục hải quan như hàng ngoại quan. giám sát hàng hóa vận chuyển từ cửa khẩu về kho ngoại quan; hàng từ kho ngoại quan chuyển về cửa khẩu xuất; hàng hóa có xuất xứ từ trong nước đưa vào kho ngoại quan và ngược lại.

1.2 QUẢN LÝ KHO NGOẠI QUAN

Tại điểm VII.8, Mục 2, Phần B, Thông tư Thông tư 112/2005/TT-BTC quy định nghĩa:

“Hàng hóa vận chuyển từ cửa khẩu nhập về kho ngoại quan, từ kho ngoại quan đến cửa khẩu xuất, từ kho ngoại quan này đến kho ngoại quan khác, hàng hóa lưu giữ trong kho ngoại quan và các dịch vụ trong kho ngoại quan chịu sự kiểm tra, giám sát của Hải quan kho ngoại quan. Hải quan kho ngoại quan và chủ kho ngoại quan phải mở sổ theo dõi hàng hóa nhập, xuất kho. Định kỳ 6 tháng một lần, chủ kho ngoại quan phải báo cáo bằng văn bản cho Cục trưởng Cục Hải quan nơi có kho ngoại quan về thực trạng hàng hóa trong kho và tình hình hoạt động của kho. Kết thúc hợp đồng thuê kho ngoại quan, chủ kho ngoại quan, chủ hàng có trách nhiệm thanh lý hợp đồng thuê kho ngoại quan. Chủ kho ngoại quan làm thủ tục thanh khoản hàng hóa nhập, xuất của hợp đồng đó với Hải quan Kho ngoại quan. Định kỳ mỗi năm một lần, Cục Hải quan tiến hành kiểm tra tình hình hoạt động của kho ngoại quan và việc chấp

hành pháp luật hải quan của chủ Kho ngoại quan. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Cục Hải quan tiến hành kiểm tra đột xuất kho ngoại quan.”

1.3.PHÂN LOẠI KHO NGOẠI QUAN

Có 5 loại kho ngoại quan như sau:

- Kho ngoại quan chỉ định: là khu vực hoặc cơ sở do chính quyền địa phương do Bộ trưởng Bộ Tài chính chỉ định sở hữu và quản lý. Chức năng chính là lưu trữ, bảo quản hàng hóa nước ngoài. Thời gian lưu kho là 1 năm.
- Kho hải quan thông thường: Là cơ sở của tư nhân được Cục trưởng Cục Hải quan phê duyệt. Chức năng chính là lưu giữ, lưu giữ hàng hóa nước ngoài tạm thời hoặc vĩnh viễn. Thời hạn lưu kho là 2 năm (có thể gia hạn).
- Kho bảo quản sản xuất: là cơ sở tư nhân được Cục trưởng Cục Hải quan cho phép thành lập. Chức năng chính là gia công, sản xuất từ nguyên liệu, hàng hóa nước ngoài. Thời hạn bảo quản là 2 năm (có thể gia hạn).
- Kho ngoại quan trưng bày hàng hóa: Là nơi tổ chức trưng bày hàng hóa nước ngoài được Cục trưởng Cục Hải quan chấp thuận thành lập. Chức năng: trưng bày sản phẩm nước ngoài, như trung tâm triển lãm quốc tế. Thời hạn lưu giữ do Cục trưởng Cục Hải quan quy định.
- Kho hải quan tổng hợp: là khu vực, cơ sở khác do bên thứ ba sở hữu, quản lý bởi Cục trưởng Cục Hải quan đồng ý cho phép thành lập. Chức năng chính: lưu trữ, bảo quản hàng hóa, gia công, sản xuất và trưng bày hàng nước ngoài. Thời gian bảo quản là 2 năm (có thể gia hạn).

Chương 2: PHÂN TÍCH QUY TRÌNH NHẬP KHẨU HÀNG HÓA KHO NGOẠI QUAN- KHO 6 TBS

2.1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN KHO NGOẠI QUAN- KHO 6 TBS

2.1.1 Lịch sử hình thành và phát triển của công ty, xí nghiệp.

Năm 1992, Công Ty TNHH Thái Bình được xây dựng từ một nhóm sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam xuất ngũ. Đến nay, dưới sự lãnh đạo của ông Nguyễn Đức Thuận - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Thái Bình, với sự đồng thuận, cùng với sự đồng lòng của hơn 12,000 cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp và yêu nghề, Thái Bình đã bước lên thành một tập đoàn lớn mạnh, năng động và phát triển không ngừng.

Công ty được thành lập trên khu đất trống của TBS Group (Tập đoàn Thái Bình Shoes). Xuất phát từ sự đột phá trong cách nghĩ và cách làm, xác định sức phát triển mạnh mẽ và tiềm năng của Logistics ở Việt Nam, Tập đoàn TBS Group đã quyết định đầu tư giai đoạn 1 với quy mô trên 20 ha cùng tổng số vốn lên đến hơn 300 triệu đồng để làm cảng ICD tại Bình Dương. Bước đột phá này tạo nên bước ngoặt có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong quá trình phát triển thương hiệu TBS, đánh dấu sự có mặt của TBS trong ngành logistics Việt Nam., góp phần quan trọng trong sự phát triển kinh tế của tỉnh nhà và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Hiện nay Tập đoàn Thái Bình (TBS Group) đã vươn tầm tới một quy mô rất đáng tự hào với 07 công ty con trên nhiều lĩnh vực, trong đó có công ty TBS Logistics là công ty chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Thương Mại và Du Lịch Bình Dương. Công ty TBS Logistics bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 02/2009 theo mô hình công ty mẹ-con thuộc

Công ty Cổ phần Địa Ốc ARECO, nay đã được sáp nhập và đổi tên thành Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Bình Dương.

Sau 2 năm nỗ lực và phát triển, từ tháng 11/2010, TBS Logistics được đổi tên và phát triển hệ thống thành ICD TBS Tân Vạn, tập trung vào khai thác cảng thủy nội địa và góp phần tạo dựng niềm tin của các đối tác lớn trong và ngoài nước trong lĩnh vực hợp tác kho bãi, vận tải và chuỗi cung ứng. Xét về mặt tổng thể thì TBS Logistics còn non về mặt kinh nghiệm nhưng chất lượng dịch vụ đã đáp ứng và làm thỏa mãn được nhu cầu của các đối tác lớn trên thế giới như Mỹ, Nhật, Hàn Quốc, Đan Mạch...

Thành công trong ngành sản xuất đến quá trình kinh doanh với hiệu quả từ hoạt động kinh doanh bất động sản, tập đoàn Thái Bình đã quyết định thành lập công ty con TBS Logistics Tân Vạn và đầu tư phát triển một trung tâm logistics.

Tháng 3-2009, kho ngoại quan đầu tiên của TBS Logistics với diện tích ban đầu 21,000m² đã đi vào hoạt động với đối tác chính là Tập đoàn APL (American President Lines)- đứng ở vị trí thứ 5 trong số các hãng tàu lớn nhất trên thế giới. Sau đó, TBS Logistics tiếp tục phát triển, không ngừng mở rộng diện tích, nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư trang thiết bị hiện đại và đạt nhiều thành tựu đáng kể. (đưa lên trước giai đoạn hợp tác với Damco).

Ngày 24/8/2010, TBS Logistics Tân Vạn và Công ty Damco đã ký kết và khởi công xây dựng trung tâm phức hợp về kho vận tại Bình Dương gồm kho Ngoại quan, kho CFS, kho thường. Damco là công ty giao nhận và vận chuyển toàn cầu thuộc Tập đoàn A.P. Moller-Maersk, trụ sở tại Copenhagen- Đan Mạch, đã hoạt động tại Việt Nam từ hơn 15 năm qua. Địa điểm: Trục thuộc xã Bình Thắng, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Trung tâm TBS Logistics Tân Vạn tạo thành mô hình tam giác chiến lược quan trọng, kết nối 3 vùng kinh tế trọng điểm Đông Nam Bộ - TP.HCM - Bình Dương - Đồng Nai.

Ngày 18/8/2015, lễ khánh thành Kho 5 đã chính thức được tổ chức tại Bình Dương dưới sự tổ chức long trọng của hai thương hiệu lớn trong lĩnh vực logistics (thuộc TBS Group) và APL Logistics (APL, có trụ sở chính tại Singapore). Với tổng diện tích lên tới 47.500 m², Kho 5 được coi là kho CFS (Single-roof container Freight Station) lớn nhất trong mạng lưới kho logistics hiện tại của APL tại Đông Nam Á.

Tham dự lễ khánh thành có Lãnh đạo TBS Group- TBS Logistics, lãnh đạo APL, Chủ tịch UBND Tỉnh Bình Dương, lãnh đạo thị ủy – UBND Thị xã Dĩ An, các sở ban ngành tỉnh Bình Dương và đông đảo các đối tác, khách hàng cũng như đại diện các cơ quan báo chí, truyền hình trung ương và địa phương. Là một trong những nhà kho được đầu tư với quy mô tầm cỡ, kho 5 cũng như toàn bộ hệ thống của kho TBS Logistics được quy hoạch và đặt ngay tại vùng trung tâm giáp ranh giữa 3 khu vực kinh tế trọng yếu của miền nam Việt Nam là Bình Dương, Đồng Nai, TP HCM. Với lợi thế là khu vực tam giác vàng, sở hữu vị trí vô cùng thuận lợi về giao thông đường thủy và đường bộ. Kho 5 nói riêng và hệ thống kho TBS Logistics nói chung đều có khả năng kết nối linh hoạt trong lưu thông hàng hóa không chỉ của toàn vùng mà còn mở rộng sang hệ thống các cảng nước sâu quốc tế thuộc nhóm cảng biển Cái Mép – Thị Vải. Từ đó giúp giảm thiểu chi phí vận chuyển, logistics và tăng lợi thế cạnh tranh cho khách hàng. Với 58 cửa nhập hàng- xuất hàng cùng một lúc, sản lượng bình quân, trong ngày là 8,000 khối, ngày cao điểm có thể lên tới 15,000 khối- một con số không phải nhỏ.

Năm 2017, toàn bộ 23 ha của TBS Logistics đã được phủ kín với 5 kho bãi, cung cấp dịch vụ kho chứa hàng hóa nguyên phụ liệu phục vụ cho ngành giày da, túi xách và vận chuyển container, thủ tục hải quan... Với 40 xe nâng chạy điện hiện đại được đầu tư, hệ thống kệ đa tầng tận dụng tối đa chiều cao kho, giúp khách hàng tối đa hóa không gian thuê.

Hiện nay với lượng hàng thông quan tại khu vực trên 50 ngàn TEU container cùng với các đối tác lớn như DAMCO, NYK và một số đối tác khác, công ty đã góp phần vào việc đẩy mạnh quá trình lưu thông hàng hóa cũng như giảm chi phí cho các Doanh nghiệp.

Tháng 11/2018, khánh thành nhà kho số 6, trung tâm phân phối quy mô 51,000 m².

Tháng 9/2019, mở rộng hệ thống Trung tâm phân phối mới đến KCN Sóng Thần 36,000m². Và khai trương TBS Depot qua cao ốc Mỹ Phước, Tân Vạn 60,000m² (10,000 TEUs). Tính đến năm 2019 TBS hiện đang sở hữu hơn 220,000m² nhà kho và 130,000m² bãi. Ước mơ của những người sáng lập đang dần trở thành hiện thực nhờ bề dày kinh nghiệm và ý chí kiên cường được tôi luyện trong môi trường quân đội, tạo bản đạ vững chắc cho sự thành lập của Công ty Giày Thái Bình, đồng thời tập thể và đồng nghiệp dần gắn kết TBS với hoài bão của mình . đưa ngành công nghiệp Việt Nam bước lên trường quốc tế. Với mục tiêu tăng trưởng bền vững, thực hiện thông quan hàng hóa cho các Doanh nghiệp tỉnh nhà cũng như vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và góp phần nâng tầm cảng Tổng hợp Quốc tế Bình Dương, công ty đang tiếp tục đầu tư hiện đại hóa thiết bị, công nghệ và chuyên nghiệp hóa đội ngũ nhân sự. Ngoài ra, công ty còn đầu tư hệ thống WMS (hệ thống quản lý kho) để quản lý hàng hóa tại từng địa điểm đóng gói. Hệ thống này tương thích với ERP (hệ thống quản lý nguồn lực doanh nghiệp). Mặt khác, với những cán bộ tài năng và ham học hỏi, công ty tuy mới vào nghề nhưng đã đáp ứng hầu hết các nhu cầu của khách hàng mang tầm thế giới như DAMCO, NYK, APL,... nhanh chóng lấy được lượng hàng lớn để lưu trữ và thông quan tại ICD TBS Tân Vạn.

Hiện nay Tập đoàn Thái Bình (TBS Group) đã vươn tầm tới một quy mô rất đáng tự hào với 07 công ty con trên nhiều lĩnh vực, trong đó có công ty TBS' Logistics là công ty chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Thương mại và Du Lịch Bình Dương. Mặc dù đạt được

nhiều thành tựu phát triển, song TBS Logistics vẫn còn nhiều thách thức. Vì vậy công ty đang từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý, kỹ năng làm việc cùng với sự đồng hành chia sẻ với khách hàng để xây dựng niềm tin.

2.1.2 Phương thức kinh doanh (tự doanh, gia công, ủy thác, đại lý...)

Tập trung đầu tư phát triển trong 6 lĩnh vực chính, TBS đặt mục tiêu trở thành công ty đầu tư quốc tế đa lĩnh vực có uy tín tại Việt Nam và khu vực, từng bước góp phần giúp ngành công nghiệp nước ta tham gia nhiều hơn vào chuỗi cung ứng giá trị toàn cầu. Trong quá trình hoạt động, xây dựng và phát triển theo định hướng đã đề ra, mỗi ngành đều đạt được những thành tựu, thành tựu đáng kể, đóng góp quan trọng vào sự phát triển vững mạnh của TBS.

- SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP DA GIÀY
- SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP TÚI XÁCH
- ĐT-KD- QL BẤT ĐỘNG SẢN & HẠ TẦNG CN
- CẢNG VÀ LOGISTICS (TBS LOGISTICS)
- DU LỊCH (DU LỊCH BÌNH DƯƠNG)
- THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ



Hình 1: 6 ngành kinh doanh